ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ AN LÃO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:572 /BC-UBND	*An Lão, ngày* 13 *tháng* 11 *năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả tự kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 tại xã An Lão

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 10/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân xã An Lão báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Ngày 01/7/2025, cùng các địa phương trong cả nước, xã An Lão thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Cùng với việc kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã An Lão được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 theo Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được quy định tại Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 của UBND xã An Lão.

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được tổ chức theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, là đầu mối thực hiện việc hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ đến các phòng, cơ quan chuyên môn giải quyết, theo dõi, giám sát quá trình giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; đồng thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và các tiện ích số trong giải quyết thủ tục hành chính. Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã thực hiện nhiệm vụ xử lý, thẩm định, tham mưu giải quyết hồ sơ theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao; phối hợp với Trung tâm trong việc cập nhật trạng thái, chuyển kết quả và xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, xác định việc nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và chất lượng

phục vụ người dân, doanh nghiệp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Các phòng, cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công đã chủ động phối hợp trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Trong năm 2026, UBND xã tập trung triển khai các nhiệm vụ về công khai, minh bạch thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết; khai thác, tái sử dụng dữ liệu điện tử; kiểm soát thời hạn giải quyết và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Thuận lợi: Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên, hạ tầng số và các công cụ hỗ trợ do đơn vị tự xây dựng.

Khó khăn: Khối lượng thủ tục hành chính được chuyển giao về cấp xã lớn, phạm vi giải quyết rộng, nhiều lĩnh vực chuyên môn khác nhau; hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và các phần mềm chuyên ngành đôi lúc phát sinh lỗi do hạ tầng chưa đáp ứng, yêu cầu phối hợp liên thông, khả năng kết nối dữ liệu giữa các hệ thống còn chậm và mức độ tiếp cận công nghệ thông tin của một bộ phận người dân còn nhiều hạn chế.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

UBND xã tiếp tục quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; kịp thời quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, UBND thành phố Hải Phòng và các cơ quan chuyên môn cấp trên về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Tổ chức quán triệt, triển khai các quy định mới về kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó tập trung thực hiện Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; phân công trách nhiệm cho cán bộ, công chức chuyên môn trong việc tiếp nhận, giải quyết, kiểm soát và báo cáo tình hình thực hiện thủ tục hành chính (TTHC). Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện gắn với việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định, công khai, minh bạch, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

UBND xã ban hành đồng bộ kế hoạch, quyết định và văn bản chỉ đạo, báo cáo hằng tháng với UBND thành phố (theo Văn bản số 2599/UBND-KSTTHC ngày 24/10/2023 và Văn bản số 137/UBND-TTPVHCC ngày 23/01/2026):

UBND xã đã ban hành các Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 05/02/2026 tuyên tuyền cải cách hành chính nhà nước xã An Lão năm 2026; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 30/01/2026 khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã An Lão năm 2026; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 18/5/2026 của UBND xã An Lão về triển khai thực hiện mô hình "chính quyền thân thiện" trên địa bàn xã An Lão năm 2026; Quyết định số 236/KH-UBND ngày 06/03/2026 về ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026 trên địa bàn xã An Lão; Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 21/7/2026 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn xã; Công văn số 1640/UBND-TTPVHCC ngày 22/7/2026 về việc thực hiện rà soát, báo cáo phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đồng thời thường xuyên quán triệt các phòng chuyên môn thuộc UBND xã thực hiện nghiêm túc.

2. Kết quả thực hiện theo Đề cương quy định tại Mục 3 Chương VII Thông tư số 02/2017/TT-VPCP

a) Việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định quy định TTHC: (Không phát sinh do UBND cấp xã không có thẩm quyền ban hành TTHC).

b) Công tác công khai, niêm yết TTHC: 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã An Lão được niêm yết công khai, minh bạch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; niêm yết, công khai 2.111 TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính, trong đó 1.799 thủ tục cấp thành phố và 312 thủ tục cấp xã thuộc phạm vi quản lý của 12 Sở ngành thành phố dưới cả hình thức bảng giấy và mã QR và được công khai trên Cổng Thông tin điện tử xã tại địa chỉ truy cập: https://anlao.haiphong.gov.vn.

c) Tình hình, kết quả giải quyết TTHC (từ ngày 15/12/2025 – 14/11/2026)

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 22.529 hồ sơ (Trong đó: 73 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang; hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là: 22.445 hồ sơ; hồ sơ tiếp nhận trực tiếp là 11 hồ sơ).

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 22.510 hồ sơ (Trước hạn: 21.125 hồ sơ; đúng hạn: 855 hồ sơ; từ chối 45 hồ sơ, rút 485 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn).

- Số hồ sơ đang giải quyết (chưa đến hạn): 19 hồ sơ.

(Chi tiết tại Phụ lục II.06a gửi kèm)

đ) Rà soát, đơn giản hóa TTHC: Thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu. Nghị quyết quy định việc thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các TTHC bằng việc khai thác hoặc sử dụng thông tin tương ứng từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. UBND xã chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan chuyên môn

UBND xã đã chủ động rà soát danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để xác định những thủ tục có thành phần hồ sơ có thể khai thác từ dữ liệu thay cho giấy tờ người dân phải cung cấp. Trung tâm phục vụ hành chính công và các cơ quan chuyên môn tăng cường khai thác và tái sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu. Các loại giấy tờ như giấy tờ tùy thân, thông tin cư trú, giấy khai sinh, giấy chứng nhận kết hôn, giấy tờ bảo hiểm, giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... được khai thác từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử… từng bước được thay thế bằng thông tin tương ứng được khai thác từ các cơ sở dữ liệu khi đáp ứng điều kiện. Thường xuyên rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án đơn giản hóa các TTHC còn rườm rà.

e) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN): UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến quy định hành chính và quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; hướng dẫn người dân phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tiếp nhận, tổng hợp và chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định. Các phản ánh, kiến nghị tiếp nhận qua hệ thống đường dây nóng, Cổng Dịch vụ công quốc gia và các kênh tiếp nhận khác được theo dõi, đôn đốc xử lý, bảo đảm đúng thẩm quyền.

Trong kỳ báo cáo, đã tiếp nhận 05 phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, đã tiến hành xác minh và xử lý dứt điểm 05 phản ánh, kiến nghị (đạt tỷ lệ 100%). Các PAKN đều được gửi đến người dân và được công bố, công khai trên Cổng DVCQG theo quy định *(Chi tiết tại Phụ lục II.5a gửi kèm).*

3. Kết quả thực hiện các nội dung, chỉ tiêu bổ sung theo Quyết định số 1750/QĐ-UBND

a) Việc đưa TTHC ra thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công: UBND xã tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 và Nghị định số 309/2026NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ. Theo đó, 100% TTHC đều được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

b) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp: UBND xã quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công. Trung tâm thực hiện niêm yết công khai quy trình, thủ tục hành chính; bố trí cán bộ, công chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân tận tình, trách nhiệm; duy trì thiết bị

đánh giá mức độ hài lòng và các hình thức tiếp nhận ý kiến góp ý của cá nhân, tổ chức. Qua khảo sát, đánh giá của người dân, doanh nghiệp, kết quả đạt tỷ lệ 100% đánh giá hài lòng và rất hài lòng.

c) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Tổng số TTHC: 367 thủ tục; số lượng TTHC trực tuyến toàn trình: 222 TTHC, một phần: 145 TTHC, trong đó có 21 thủ tục đặc thù thuộc lĩnh vực đất đai.

d) Kết quả tiếp nhận và thanh toán trực tuyến: Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 22.445/22.529 = 99,62%. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có thu phí, lệ phí: 15.292/15.292 đạt 100%.

đ) Thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính: UBND xã chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết các thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo danh mục, phạm vi và quy định của cơ quan có thẩm quyền. Trung tâm thực hiện hướng dẫn người dân lựa chọn thủ tục hành chính, địa điểm tiếp nhận và hình thức nộp hồ sơ phù hợp; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tiếp nhận, chuyển hồ sơ và trả kết quả, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính.

Đã tiếp nhận và giải quyết 11 hồ sơ không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi thành phố, đảm bảo đúng quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế liên thông phi địa giới. 100% hồ sơ được trả kết quả trước và đúng hạn. Tỷ lệ tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa đạt 100%.

e) Xử lý trên Hệ thống thông tin: 100% hồ sơ giải quyết TTHC được cập nhật, xử lý đầy đủ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của các Bộ, ngành và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố.

g) Số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử: Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện việc số hóa thành phần hồ sơ, giấy tờ của cá nhân, tổ chức khi tiếp nhận thủ tục hành chính; cập nhật dữ liệu, thành phần hồ sơ lên hệ thống theo quy định.

Tỷ lệ số hóa hồ sơ, giấy tờ tiếp nhận và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử **22.510/22.510** hồ sơ, đạt 100%.

h) Khai thác, tái sử dụng dữ liệu: Đã khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu (đặc biệt là dữ liệu dân cư) và tái sử dụng dữ liệu số hóa, liên thông dữ liệu giữa các hệ thống với **22.510/22.510** hồ sơ, đạt 100%.

i) Xin lỗi cá nhân, tổ chức khi trễ hạn: Trong kỳ, 100% hồ sơ trả trước hạn và đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn.

k) Rà soát cắt giảm thành phần hồ sơ theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP: Về thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, UBND xã đã yêu cầu các đơn vị thực hiện ngay việc cá nhân đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc

ứng dụng VNeID đề nghị giải quyết TTHC thì không phải ký số biểu mẫu điện tử tương tác; đẩy mạnh truyền thông về các TTHC được cắt giảm, đơn giản hóa và thẩm quyền được chuyển giao cho địa phương. Không đề nghị cắt giảm thành phần hồ sơ giấy tờ dựa trên dữ liệu hiện có.

l) Bố trí kinh phí hoạt động: Ủy ban nhân dân xã đã bố trí kinh phí phục vụ công tác kiểm soát TTHC được lồng ghép trong kinh phí hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

m) Trách nhiệm người đứng đầu: Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo, gắn kết quả giải quyết TTHC vào tiêu chí đánh giá thi đua của cán bộ, công chức và các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã theo định kỳ hằng quý, năm.

4. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ theo đúng quy trình; hướng dẫn người dân hoàn thiện thành phần hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ, thực hiện số hóa và chuyển hồ sơ đến các phòng, cơ quan chuyên môn giải quyết.

Các phòng, cơ quan chuyên môn có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ được chuyển đến, tổ chức thẩm định, giải quyết theo thẩm quyền, bảo đảm tiến độ và cập nhật đầy đủ kết quả xử lý trên hệ thống. Trung tâm theo dõi, giám sát thời hạn giải quyết, phối hợp đôn đốc các đơn vị và thực hiện trả kết quả cho cá nhân, tổ chức theo quy định.

Duy trì và thực hiện tốt việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai An Lão. Cụ thể: 6.715 hồ sơ, trong đó: 5.672 hồ sơ thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 1.043 hồ sơ thế chấp và xóa thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trong quá trình thực hiện, Trung tâm chủ động phối hợp với lãnh đạo các phòng, cơ quan chuyên môn để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh; tăng cường kiểm soát tiến độ xử lý, hạn chế tối đa tình trạng hồ sơ chậm trễ.

Các mô hình phục vụ đang duy trì:

- Chính quyền thân thiện: trao giấy chúc mừng kết hôn, khai sinh; thư chia buồn; "Ngày giải quyết nhanh và trả kết quả thủ tục hành chính trong ngày", số điện thoại đường dây nóng 0868.451.486.

- Hỗ trợ thủ tục hành chính tại nhà cho đối tượng yếu thế (Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 18/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã).

- Công cụ số do đơn vị tự xây dựng:

Zalo Mini App https://anlao.hkth.stream/ của Trung tâm; nâng cấp tiện ích số dành cho công dân, hỗ trợ giải đáp các TTTHC cho người dân và doanh nghiệp.

5. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu nội dung cải cách thủ tục hành chính; tham gia ý kiến vào kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm và đăng ký sáng kiến kinh nghiệm.

Trong đó đã đăng ký các đề tài: “Giải pháp khắc phục điểm nghẽn trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hình thành thói quen tự thực hiện thủ tục hành chính cho người dân tại xã An Lão”, "Cải cách thủ tục hành chính, công tác thu - chi và quản lý tài chính" và đã được Hội đồng thẩm định phê duyệt tại Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 28/9/2026 của UBND xã An Lão về việc công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng cấp cơ sở năm 2026 cho các sáng kiến.

6. Kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính

UBND xã tự kiểm tra và lồng ghép kiểm tra trong công tác cải cách hành chính, kiểm tra công vụ: 01 lần/năm (theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã An Lão năm 2026).

Nội dung tập trung vào công khai TTHC, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, cập nhật dữ liệu, thu nộp phí, lệ phí, xin lỗi khi trễ hạn, xử lý phản ánh, kiến nghị.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong kỳ báo cáo, công tác chỉ đạo, điều hành và kiểm soát TTHC của xã được triển khai đồng bộ, có kế hoạch và đạt một số kết quả tích cực:

- Về công tác chỉ đạo: UBND xã ban hành kịp thời các kế hoạch, quyết định, văn bản đôn đốc, bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND thành phố về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, chuyển đổi số, nâng cao thứ hạng Bộ chỉ số 766; duy trì báo cáo định kỳ hằng tháng, quý đầy đủ.

- Về công tác kiểm soát TTHC: 100% TTHC được công khai tại trụ sở và trên Cổng thông tin; 100% phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền được xử lý và đăng tải công khai theo các báo cáo tháng; hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn đạt 100% hồ sơ có kết quả giải quyết, không có hồ sơ quá hạn.

- Về giải quyết hồ sơ và chuyển đổi số: tiếp nhận 99,62% hồ sơ bằng hình thức trực tuyến; hồ sơ có phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến là 100%; toàn bộ hồ sơ trong kỳ có dữ liệu số hóa đính kèm, tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu 100%.

- Về phục vụ người dân: duy trì các mô hình Chính quyền thân thiện, Ngày thứ Năm giải quyết thủ tục hành chính nhanh trong ngày, Trung tâm lưu động, hỗ trợ tại nhà; tự xây dựng các công cụ số hỗ trợ tra cứu, khai báo, hướng dẫn thực hiện TTHC.

2. Tồn tại, hạn chế

- Mặc dù tỷ lệ hồ sơ được nộp trực tuyến ở mức cao nhưng phần lớn hồ sơ được nộp phải có sự hỗ trợ của cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; người dân chưa tự thực hiện được.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng hồ sơ tiếp nhận mới đạt 26,6%; phần lớn là trực tuyến một phần (16.535 hồ sơ).

- Tiếp nhận không phụ thuộc địa giới hành chính mới đạt 11 hồ sơ.

- Việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu còn phụ thuộc mức độ kết nối, đồng bộ của các hệ thống; theo Báo cáo số 281/BC-UBND ngày 27/10/2026 của UBND thành phố, một số hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành chưa có chức năng thống kê tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu số hóa, tỷ lệ thanh toán trực tuyến, nên việc tổng hợp một số chỉ tiêu còn phải thực hiện thủ công.

- Hồ sơ đã giải quyết trước hạn và đúng hạn nhưng trên phần mềm quản trị hệ thống vẫn hiển thị trạng thái quá hạn hoặc cập nhật chậm; còn có sự cố kết nối, gián đoạn trong giờ cao điểm.

- Nguyên nhân

+ Khách quan: một số hệ thống, cơ sở dữ liệu chưa kết nối đầy đủ; một số TTHC liên thông, phụ thuộc xác minh (nhất là đất đai); một bộ phận người dân hạn chế kỹ năng số; khối lượng hồ sơ lớn.

+ Chủ quan: sự phối hợp giữa bộ phận tiếp nhận với công chức chuyên môn cần tiếp tục chuẩn hóa.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KỲ TIẾP THEO

1. Tập trung rà soát, đánh giá và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chính phủ, thành phố và UBND xã; bảo đảm thực hiện kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

2. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, trọng tâm là Thông tư số 09/2026/TT-BTP và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

3. Nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ: hướng dẫn một lần, đầy đủ; đôn đốc hồ sơ sắp đến hạn; xử lý dứt điểm hồ sơ đất đai tồn đọng; phân tích nguyên nhân hồ sơ từ chối, rút.

4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc khai thác và sử dụng dữ liệu từ hệ thống các cơ sở dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu.

5. Nâng chất lượng số hóa, khai thác và tái sử dụng dữ liệu; phản ánh kịp thời lỗi hệ thống, vướng mắc kết nối.

6. Hoàn thiện rà soát, đơn giản hóa TTHC đề xuất cắt giảm thành phần hồ sơ dựa trên dữ liệu.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.

8. Thực hiện đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn chế độ báo cáo về công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên Hệ thống báo cáo theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác Kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã An Lão./.

Nơi nhận:
- Trung tâm PVHCC thành phố;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- TTPVHCC xã;
- Cổng TTĐT xã;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Huy

Biểu số II.05a/VPCP/KSTT

KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH TẠI UBND XÃ AN LÃO

Kỳ báo cáo: Năm 2026

(Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/11/2026)

- Đơn vị báo cáo: UBND Xã An Lão
- Đơn vị nhận báo cáo: UBND TP Hải Phòng

Đơn vị tính: Số PAKN.

STT	Tên bộ, cơ quan, địa phương	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN								Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
							Đã xử lý					Đang xử lý			
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính	
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ		Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)=(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)=(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)	(16)
1	UBND xã An Lão	05	0	05	0	05	05	0	05	0	05	0	0	0	05
TỔNG CỘNG		**05**	**0**	**05**	**0**	**05**	**05**	**0**	**05**	**0**	**05**	**0**	**0**	**0**	**05**

Biểu số II.06a/VPCP/KSTT

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Kỳ báo cáo: Năm 2026

(Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/11/2026)

- Đơn vị báo cáo: UBND xã An Lão

- Đơn vị nhận báo cáo: UBND thành phố Hải Phòng

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu									
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(13)=(14)+(15)+(16)	(14)	(15)	(16)
1	Tín ngưỡng, tôn giáo	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
2	Các cơ sở giáo dục khác	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
3	Đường thủy nội địa	6	6	0	0	6	1	0	0	0	0	0	0
4	Trẻ em	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
5	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	4	4	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
6	Thủy sản	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
7	Người có công	89	89	0	0	89	0	0	0	0	0	0	0

8	Giáo dục mầm non	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
9	Kinh doanh khí	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
10	Biển và hải đảo	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
11	Giáo dục nghề nghiệp	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
12	Giáo dục thường xuyên	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
13	Đất đai	649	620	0	29	640	567	0	0	9	8	0	1
14	Kiểm định chất lượng giáo dục	3	3	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
15	Giáo dục tiểu học	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
16	Bảo trợ xã hội	731	721	0	10	731	723	0	0	0	0	0	0
17	Lưu thông hàng hóa trong nước	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
18	Gia đình	5	5	0	0	5	0	0	0	0	0	0	0
19	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	3	3	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
20	Dân số - Sức khoẻ sinh sản	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
21	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	1.150	1.141	0	9	1.144	1.133	0	0	6	6	0	0
22	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	3	3	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
23	Phổ biến giáo dục pháp luật	7	7	0	0	7	0	0	0	0	0	0	0

24	Văn hóa	4	4	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
25	Kiểm lâm	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
26	Phát thanh, truyên hình và thông tin điện tử	15	15	0	0	15	0	0	0	0	0	0	0
27	Nuôi con nuôi	9	9	0	0	8	0	0	0	1	1	0	0
28	Phòng, chống tham nhũng	4	4	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
29	Văn bằng, chứng chỉ	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
30	Di sản văn hóa	7	7	0	0	7	0	0	0	0	0	0	0
31	Tài chính đất đai	9	9	0	0	9	5	0	0	0	0	0	0
32	Chứng thực	13.400	13.394	0	6	13.400	13.099	286	0	0	0	0	0
33	Hộ tịch	6.396	6.366	11	19	6.393	5.596	569	0	3	3	0	0
34	Phòng, chống tệ nạn xã hội	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
35	Giáo dục trung học	5	5	0	0	5	1	0	0	0	0	0	0
36	Tín ngưỡng, tôn giáo	5	5	0	0	5	0	0	0	0	0	0	0
37	Môi trường	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		**22.529**	**22.445**	**11**	**73**	**22.510**	**21.125**	**855**	**0**	**19**	**18**	**0**	**1**